TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 17 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Nhàn.

- Ông Trần Văn Hải.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2025,

Đối với bị cáo: **Bùi Văn H.** Sinh ngày 18/01/199x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm VP, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M và bà Dương Thị M; Có vợ là Phương Thị Mỹ Hvà 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2024 đến nay (Đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An); có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn S. Sinh năm 197X. Địa chỉ xóm X, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Bà Phương Thị Mỹ H. Sinh năm 200X. Địa chỉ xóm VP, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Bùi Văn H đã điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số

loại Vision, màu đen, mang biển kiểm soát 37D2-59636 đi từ nhà ở của mình tại xóm VP, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm X, xã XS, huyện ĐL để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Hồng gặp và hỏi mua ma túy đá của 01 (Một) người đàn ông (Không biết tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); người đàn ông đồng ý bán, Hồng đưa tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho người đàn ông. Người đàn ông này cầm tiền rồi chỉ cho Hồng chỗ để ma túy, rồi Hồng đi lại chỗ người đàn ông chỉ cách vị trí ban đầu Hồng đứng khoảng 30m (ba mươi mét) thì Hồng thấy có 01 (Một) vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa ma túy, Hồng nhặt bao thuốc lá bên trong chứa ma túy lên, cất vào hộp trước xe mô tô của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút ngày 30/12/2024, khi Bùi Văn H đi về đến khu vực xóm X, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Đô Lương phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ toàn bộ các vật chứng.

Ngày 30/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, qua đó xác định: Số chất tinh thể màu trắng (Nghi là ma túy) thu giữ của Bùi Văn H có khối lượng 0,247g (Không phẩy hai trăm bốn mươi bảy gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ 0,247g (Không phẩy hai trăm bốn mươi bảy gam) gửi đi giám định. Còn lại 01 (một) vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long, 01 (một) túi nilong trong suốt được niêm phong lại theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 83/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Văn H gửi tới giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Văn H có tổng khối lượng là 0,247g (Không phẩy hai trăm bốn mươi bảy gam).

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐL ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định: Truy tố Bùi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H mức án từ 13 (Mười ba) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung là

hình phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn H không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người chứng kiến, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thì những người này đã có ý kiến trình bày về các vấn đề liên quan; xét việc vắng mặt của người chứng kiến, người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 30/12/2024, tại khu vực xóm X, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, Bùi Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,247g (Không phẩy hai trăm bốn mươi bảy gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Xuân Sơn phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Đô Lương phát hiện và bắt giữ, thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,247g (Không phẩy hai trăm bốn mươi bảy gam) ma túy Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn H là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội nên xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nguồn thu nhập, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã được sử dùng hết trong quá trình tiến hành giám định ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mang biển kiểm soát 37D2-596.36: Qua điều tra xác minh đã xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô này là bà Phương Thị Mỹ H (Sinh năm 200X. Địa chỉ xóm VP, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An), việc bị cáo Bùi Văn H sử dụng chiếc xe mô tô này để đi mua ma túy thì bà Phương Thị Mỹ H không biết, vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe này cho bà Phương Thị Mỹ H là đúng quy định pháp luật.

Đối với phong bì niêm phong ban đầu, vỏ gói thuốc lá, vỏ ni lông còn lại sau khi giám định là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Văn H: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng như mô tả của Bùi Văn H nên không có cơ sở để làm rõ hành vi của đối tượng này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 13 (Mười ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Bùi Văn H.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ gói thuốc lá, vỏ ni lông trong suốt.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo Bùi Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Hà